

Phụ lục**DANH SÁCH THÔNG BÁO QUY ĐỊNH CÓ HIỆU LỰC VỀ CÁC BIỆN PHÁP AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ KIỂM DỊCH ĐỘNG THỰC VẬT (SPS) CỦA THÀNH VIÊN TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI (WTO) TỪ NGÀY 16 – 31/8/2026**

(Kèm theo Thông báo số: 5359 /SNNMT-CLCB ngày 12 tháng 9 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
1	G/SPS/N/USA/3593	CNTY	Hoa Kỳ	27/8/2026	Hoa Kỳ ban hành quy định cuối cùng về việc sử dụng chất bổ sung chromium DL-methionine chelate làm nguồn dinh dưỡng bổ sung chromium trong thức ăn cho gia súc.	Hoa Kỳ ban hành quy định cuối cùng về việc sử dụng chất bổ sung chromium DL-methionine chelate làm nguồn dinh dưỡng bổ sung chromium trong thức ăn cho gia súc (cattle). Cụ thể, phụ gia được phép sử dụng trong thức ăn hoàn chỉnh cho gia súc (cattle) với mức không vượt quá 0,5 mg chromium từ chromium DL-methionine chelate trên mỗi kg thức ăn, đồng thời tổng hàm lượng chromium từ mọi nguồn bổ sung không được vượt quá 0,5 ppm. Quy định được ban hành theo Đạo luật Liên bang về Thực phẩm, Dược phẩm và Mỹ phẩm (Federal Food, Drug, and Cosmetic Act - FD&C Act) trên cơ sở kiến nghị của Zinpro Corp. Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (Food and Drug Administration - FDA) đã tiến hành thẩm định dữ liệu khoa học để ban hành các thông số kỹ thuật kiểm soát chặt chẽ đối với phụ gia (như tổng hàm lượng chromium từ 5 đến 6%, tỷ lệ chromium ở dạng chelate không dưới 98%, cùng các giới hạn nghiêm ngặt về kim loại nặng và tạp chất). Bên cạnh đó, tên gọi của phụ gia cũng được điều chỉnh từ chromium DL-methionine thành chromium DL-methionine chelate nhằm phản ánh chính xác bản chất hóa học của hợp chất. Quy định được ban hành và chính thức có hiệu lực từ ngày 19/8/2026. Thời hạn góp ý trước ngày 18/9/2026.

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
2	G/SPS/N/USA/3591	TTBVTV	Hoa Kỳ	26/8/2026	Hoa Kỳ ban hành quy định về mức giới hạn tối đa dư lượng đối với hoạt chất carboxin trên một số nhóm cây trồng họ đậu.	Hoa Kỳ ban hành quy định về mức giới hạn tối đa dư lượng (Maximum Residue Limit – MRL) đối với hoạt chất carboxin trên một số nhóm cây trồng họ đậu. Cụ thể, mức MRL của carboxin trong hoặc trên các mặt hàng nông sản được quy định ở mức 2 ppm đối với nhóm rau họ đậu, thức ăn xanh dạng thô và cỏ khô (trừ đậu nành, phân nhóm 7-22A); và mức 0,2 ppm đối với nhóm rau họ đậu, các loại hạt đậu bóc vỏ phơi khô (trừ đậu nành, phân nhóm 6-22E và 6-22F). Quy định được thực hiện theo Đạo luật Liên bang về Thực phẩm, Dược phẩm và Mỹ phẩm (Federal Food, Drug, and Cosmetic Act - FFDCA) dựa trên đơn đề nghị của UPL Delaware, Inc. Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (Environmental Protection Agency - EPA) đã đánh giá rủi ro và kết luận các mức giới hạn này an toàn cho sức khỏe cộng đồng. Việc thiết lập mức 0,2 ppm đối với nhóm hạt đậu bóc vỏ phơi khô đồng thời nhằm thay thế và loại bỏ mức giới hạn cũ đối với hạt đậu khô do mặt hàng này đã được gộp chung vào phân nhóm mới (6-22E). Đồng thời, hiện tại chưa có mức quy định của Codex đối với hoạt chất này trên bất kỳ mặt hàng nào. Thời hạn góp ý trước ngày 20/10/2026. Thông báo chính thức có hiệu lực từ ngày 21/8/2026

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
3	G/SPS/N/USA/3590	TTBVTV, CNTY	Hoa Kỳ	25/8/2026	Hoa Kỳ ban hành quy định về mức giới hạn tối đa dư lượng đối với hoạt chất cypermethrin trên hạt ca cao khô.	Hoa Kỳ ban hành quy định về mức giới hạn tối đa dư lượng (Maximum Residue Limit – MRL) đối với hoạt chất cypermethrin trên hạt ca cao khô. Cụ thể, mức MRL của cypermethrin (CASRN 52315-07-8) trong hoặc trên hạt ca cao khô (cacao, dried bean) được quy định ở mức 0,05 (ppm). Quy định được thực hiện theo Đạo luật Liên bang về Thực phẩm, Dược phẩm và Mỹ phẩm (Federal Food, Drug, and Cosmetic Act - FFDCa) dựa trên đơn đề nghị của Hiệp hội Bánh kẹo Quốc gia (National Confectioners Association). Cơ quan Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ (Environmental Protection Agency - EPA) đã đánh giá rủi ro tổng hợp và kết luận mức giới hạn này an toàn cho sức khỏe cộng đồng (bao gồm cả trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ). Việc quy định mức 0,05 ppm đối với hạt ca cao khô (thay vì mức 0,02 ppm như đề xuất) giúp đồng bộ hóa mức giới hạn áp dụng chung cho các cơ sở xử lý thực phẩm, do hiện tại chưa có mức MRL của Codex đối với mặt hàng này. Quy định được thông qua, công bố và có hiệu lực từ ngày 20/8/2026. Thời hạn góp ý trước ngày 19/10/2026.
4	G/SPS/N/TZA/479 /Add.1	TTBVTV	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 818:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với vỏ cà ri.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 818:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với vỏ cà ri ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 730:2025 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/479 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 818:2025.

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
5	G/SPS/N/TZA/478 /Add.1	TTBVT	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 817:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với hoa hồi.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 817:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với hoa hồi ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 729:2025 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/478 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 817:2025.
6	G/SPS/N/TZA/477 /Add.1	TTBVT	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 815:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với gia vị Tandoori masala.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 815:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với gia vị Tandoori masala ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 500:2025 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/477 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 815:2025.
7	G/SPS/N/TZA/476 /Add.1	TTBVT	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 816:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với gia vị Biriani masala.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 816:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với gia vị Biriani masala ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 501:2025 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/476 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 816:2025.

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
8	G/SPS/N/TZA/392 /Add.1	BCT	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 781:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với đồ uống bổ dưỡng gừng và nghệ.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 781:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với đồ uống bổ dưỡng gừng và nghệ ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 649:2024 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/392 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 781:2025.
9	G/SPS/N/TZA/390 /Add.1	TTBVTV	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 755:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với dưa cải muối Sauerkraut.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 755:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với dưa cải muối Sauerkraut ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 647:2024 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/390 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 755:2025.
10	G/SPS/N/TZA/389 /Add.1	TTBVTV	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 754:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với kim chi.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 754:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với kim chi ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 646:2024 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/389 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 754:2025.

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
11	G/SPS/N/TZA/360/Add.1	BCT	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a	21/8/2026	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 711:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với kombucha.	Cộng hòa thống nhất Tan-da-ni-a thông báo về việc thông qua Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 711:2025 quy định các yêu cầu kỹ thuật đối với kombucha ở phiên bản thứ nhất. Cụ thể, dự thảo Tiêu chuẩn PCD 577:2024 được thông báo trước đó tại Thông báo số G/SPS/N/TZA/360 nay đã chính thức được Cục Tiêu chuẩn Zanzibar thông qua vào ngày 01/4/2025 để trở thành Tiêu chuẩn Quốc gia ZNS 711:2025.
12	G/SPS/N/COL/430/Add.1	CNTY	Cô-lôm-bi-a	21/8/2026	Cô-lôm-bi-a thông báo về việc rút lại dự thảo Quy định về đăng ký và kiểm soát các nhà sản xuất hoặc chế biến, nhà sản xuất hoặc chế biến theo hợp đồng, nhà bán thành phẩm, nhà nhập khẩu và/hoặc đơn vị lưu trữ các sản phẩm mỹ phẩm, dược liệu, vi lượng đồng căn và/hoặc nguyên liệu thô dùng trong thú y.	Cô-lôm-bi-a thông báo về việc rút lại dự thảo Quy định về đăng ký và kiểm soát các nhà sản xuất hoặc chế biến, nhà sản xuất hoặc chế biến theo hợp đồng, nhà bán thành phẩm, nhà nhập khẩu và/hoặc đơn vị lưu trữ các sản phẩm mỹ phẩm, dược liệu, vi lượng đồng căn và/hoặc nguyên liệu thô dùng trong thú y (Dự thảo đã được đăng tải tại số G/SPS/N/COL/430 ngày 16/7/2026 và vẫn đang trong thời hạn tham vấn). Theo đó, do nhận thấy cần tiến hành bổ sung các phân tích kỹ thuật, đồng thời tăng cường quá trình phổ biến và đánh giá lại các quy định được đề xuất, Cô-lôm-bi-a quyết định tạm dừng quy trình tham vấn lấy ý kiến quốc tế đối với phiên bản dự thảo hiện tại. Việc tiếp nhận ý kiến góp ý (có thời hạn đến ngày 14/9/2026 theo thông báo số G/SPS/N/COL/430) sẽ không còn hiệu lực.

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
13	G/SPS/N/MYS/26/Rev.2/Add.1	CNTY, CLCB	Ma-lai-xi-a	19/8/2026	Ma-lai-xi-a ban hành bản cập nhật quy định nhập khẩu đối với cá cảnh nước ngọt, cá cảnh biển và động vật giáp xác cảnh (sửa đổi Thông báo số G/SPS/N/MYS/26).	Ma-lai-xi-a ban hành bản cập nhật quy định nhập khẩu đối với cá cảnh nước ngọt, cá cảnh biển và động vật giáp xác cảnh (sửa đổi Thông báo số G/SPS/N/MYS/26). Cụ thể, Ma-lai-xi-a chính thức ban hành bản Phụ lục quy định nhập khẩu gửi kèm, theo đó cập nhật quy định nhập khẩu đối với cá cảnh nước ngọt, cá cảnh biển và động vật giáp xác cảnh sống (bản dự thảo sửa đổi bổ sung Phụ lục đã được đăng trước đó tại thông báo số G/SPS/N/MYS/26/Rev.2, ngày 16/3/2026). Thông báo có hiệu lực từ ngày 01/9/2026.
14	G/SPS/N/CAN/1599/Add.1	BCT	Ca-na-đa	18/8/2026	Ca-na-đa ban hành bản sửa đổi Danh sách các Thành phần bổ sung được phép áp dụng mức giới hạn 30% nước ép trong một số loại đồ uống có chứa caffeine.	Ca-na-đa ban hành bản sửa đổi Danh sách các Thành phần bổ sung được phép áp dụng mức giới hạn 30% nước ép trong một số loại đồ uống có chứa caffeine. Cụ thể, Bộ Y tế Ca-na-đa đã chính thức nâng giới hạn hàm lượng nước ép từ dưới 25% lên mức tối đa 30% đối với các loại đồ uống bổ sung caffeine (áp dụng cho cả sản phẩm có tổng lượng caffeine trên và dưới 150 ppm) sau khi đã đánh giá và xác nhận sự thay đổi này không gây ra rủi ro cho sức khỏe. Tuy nhiên, để ngăn chặn việc quảng cáo gây hiểu lầm rằng đây là các thức uống lành mạnh (đặc biệt đối với trẻ em), quy định nghiêm ngặt về nhãn mác vẫn được duy trì: các sản phẩm này tuyệt đối không được phép sử dụng các từ ngữ như “nước ép”, “sinh tố”, “thịt quả” (pulp) hoặc “mật hoa” (nectar) trên bao bì hay tên gọi chung, mà chỉ được phép xuất hiện trong danh sách thành phần bắt buộc. Ngoài ra, thông báo cũng bao gồm các đánh chính nhỏ về câu chữ nhằm đồng nhất giữa phiên bản tiếng Anh và tiếng Pháp, điển hình như việc

TT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia/ Khu vực	Ngày thông báo	Tiêu đề	Nội dung thông báo
						sửa lỗi đơn vị đo lường của thành phần L-asparagine thành “mg” trong bản tiếng Pháp. Đây là một sửa đổi mang tính chất cho phép (nhà sản xuất có thể chọn áp dụng mức 30% mới hoặc giữ nguyên mức dưới 25% cũ). Thông báo chính thức có hiệu lực từ ngày 13/8/2026.

*** Ghi chú:**

- Nội dung chi tiết được đăng tải tại: www.spsvietnam.gov.vn

- Ghi chú chữ viết tắt liên quan đến các lĩnh vực/đơn vị quản lý nhà nước: ATTP: An toàn thực phẩm (Cục ATTP - Bộ Y tế); TTBVTV: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; CCPT: Chất lượng, chế biến và Phát triển thị trường; CNTY: Chăn nuôi và Thú y; TSKN: Cục thủy sản và Kiểm ngư; BCT: Bộ Công Thương.